

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

Số/No. 18/2025/TB-VFC-TGD

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2025  
Hanoi, day 30 month 06 year 2025

DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU ĐỂ HOÁN  
ĐỔI LẤY MỘT LÔ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF

BASKET OF COMPONENT SECURITIES AND  
CASH TO EXCHANGE FOR 1 LOT OF ETF

Kính gửi/ To: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission of Vietnam*  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*  
- Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam/ *Viet Nam Securities Depository And Clearing Corporation*  
- Thành Viên Lập Quỹ/ Nhà Đầu Tư/ *Authorized Participants/ Investors*

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát xin thông báo danh mục chứng khoán cơ cấu chính thức để góp vốn thành lập quỹ ETF VFCVN DIAMOND (“Quỹ ETF”) lần đầu như sau/ *Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company would like to announce the basket of component securities and cash to contribute capital to establish the VFCVN DIAMOND ETF Fund ("ETF Fund") for the first time as follows:*

- Tên Quỹ ETF/ *ETF name*: Quỹ ETF VFCVN DIAMOND/ *VFCVN DIAMOND ETF*
- Tên CTQLQ/ *Fund Management company*: Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát/ *Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company*
- Địa chỉ/ *Address*: Tầng 11, tòa nhà Doji Tower, số 5 Lê Duẩn, P. Điện Biên, Q. Ba Đình, Hà Nội/ *11F, Doji Tower, No. 5 Le Duan, Dien Bien Ward, Ba Dinh District, Ha Noi*
- Điện thoại/ *Tel*: 098 360 8667
- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank*: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Hà Thành/ *Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam – Ha Thanh Branch*

**Thời gian thực hiện đăng ký góp vốn/ *IPO subscription***: Từ 09h00 ngày 01/06/2025 đến 15h00 ngày 30/06/2025/ *From 09:00 on June 1, 2025 to 15:00 on June 30, 2025*

**Thời gian thực hiện góp vốn/ *IPO contribution***: Từ 09h00 ngày 01/07/2025 đến 14h30 ngày 09/07/2025/ *From 09:00 on July 1, 2025 to 14:30 on July 9, 2025*

Đơn vị tính lô ETF: 1 lô ETF = 100.000 chứng chỉ quỹ ETF/ *ETF lot unit: 1 ETF lot = 100,000 ETF fund certificates*



Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu hoán đổi 1 lô ETF/ *Basket of component securities for 1 lot of ETF*

| STT/Order | Mã chứng khoán/ <i>Securities Code</i> | Số lượng/ <i>Quantity</i> | Tỷ lệ % trong danh mục/ <i>Proportion</i> |
|-----------|----------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------------|
| 1         | ACB                                    | 2.400                     | 5,11%                                     |
| 2         | BMP                                    | 100                       | 1,40%                                     |
| 3         | CTD                                    | 100                       | 0,86%                                     |
| 4         | CTG                                    | 500                       | 2,10%                                     |
| 5         | FPT                                    | 1.200                     | 14,18%                                    |
| 6         | GMD                                    | 1.200                     | 6,95%                                     |
| 7         | HDB                                    | 1.600                     | 3,49%                                     |
| 8         | KDH                                    | 1.200                     | 3,53%                                     |
| 9         | MBB                                    | 2.700                     | 6,97%                                     |
| 10        | MSB                                    | 1.900                     | 2,28%                                     |
| 11        | MWG                                    | 2.400                     | 15,72%                                    |
| 12        | NLG                                    | 1.100                     | 4,30%                                     |
| 13        | OCB                                    | 900                       | 1,05%                                     |
| 14        | PNJ                                    | 1.000                     | 8,31%                                     |
| 15        | REE                                    | 600                       | 4,09%                                     |
| 16        | TCB                                    | 3.700                     | 12,65%                                    |
| 17        | TPB                                    | 1.100                     | 1,48%                                     |
| 18        | VIB                                    | 200                       | 0,37%                                     |
| 19        | VPB                                    | 2.400                     | 4,44%                                     |

Chênh lệch giữa giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu và giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/  
*Spread between a basket and 1 lot of ETF in value:*

- Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value:* 992.685.000 (VND)
- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ *Value per lot of ETF:* 1.000.000.000 (VND)
- Giá trị chênh lệch/ *Spread in value:* 7.315.000 (VND)

Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/ *Plan to reduce the spread*

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/ *With creation order:* Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/ *Transfer cash component*

+ Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền (nếu có)/ *In case stock can be replaced by cash:*

| STT/Order | Mã chứng khoán/Securities Code | Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)/ Cash amount is replaced for 1 share (VND) | Đối tượng áp dụng/ Applied investors                                                             | Lý do/ State the Reason                                                                                                                  |
|-----------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1         | ACB                            | 23.430                                                                              | Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>                                                  | Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/<br><i>The stock reaches foreign ownership limit</i>                                      |
| 2         | FPT                            | 130.020                                                                             | Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát/ <i>Vietnam Fortune Fund Management Joint Stock Company</i> | Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ hoặc người liên quan<br><i>/Restrictions on investment in parent company or related person shares</i> |
| 3         | GMD                            | 63.690                                                                              | Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>                                                  | Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/<br><i>The stock reaches foreign ownership limit</i>                                      |
| 4         | MBB                            | 28.380                                                                              | Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>                                                  | Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/<br><i>The stock reaches foreign ownership limit</i>                                      |
| 5         | OCB                            | 12.870                                                                              | Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>                                                  | Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/<br><i>The stock reaches foreign ownership limit</i>                                      |
| 6         | PNJ                            | 91.410                                                                              | Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>                                                  | Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/<br><i>The stock reaches foreign ownership limit</i>                                      |
| 7         | REE                            | 74.910                                                                              | Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>                                                  | Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/<br><i>The stock reaches foreign ownership limit</i>                                      |
| 8         | TPB                            | 14.795                                                                              | Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát, Công ty Cổ phần Chứng                                      | Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ hoặc người liên quan, Nhà Đầu Tư hạn chế đầu tư/                                                      |



|   |     |        |                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                       |
|---|-----|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |     |        | khoản Tiên<br>Phong/ Vietnam<br>Fortune Fund<br>Management<br>Joint Stock<br>Company, Tien<br>Phong Securities<br>Joint Stock<br>Company | <i>Restrictions on<br/>         investment in parent<br/>         company or related<br/>         person shares, Investor<br/>         is restricted from<br/>         investing.</i> |
| 9 | VIB | 20.130 | Nhà đầu tư nước<br>ngoài/Foreign<br>Investors                                                                                            | Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở<br>hữu nước ngoài tối đa/<br><i>The stock reaches<br/>         foreign ownership limit</i>                                                                   |

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ *We declare that all information provided in this paper is true and accurate; We shall be legally responsible for any misrepresentation.*

**Đại diện được ủy quyền công bố thông tin của Công ty Quản lý Quỹ**  
*Authorised representative of Fund Management Company*



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Võ Anh Tú*